

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2018/HSPT
Ngày 27-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngọc.

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đồng Chung và ông Phạm Văn Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huế - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tô Quyên - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2018/HSPT ngày 05 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo: Mạc Khánh H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2018/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

1. Bị cáo có kháng cáo: **Mạc Khánh H**, sinh năm 1991, tại tỉnh Hải Phòng; nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; Nơi cư trú: không xác định; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạc Như X, sinh năm 1966 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1963; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 01-12-2017 đến ngày 04-12-2017 chuyển sang biện pháp tạm giam; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Cư Jút - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Vào tháng 6-2016, Mạc Khánh H làm thuê cho Công ty cổ phần H do bà Bùi Thị H là chủ, công việc của H là lái xe, cân đo, xuất kho đậu xanh khi có lệnh của bà H. Đến khoảng đầu tháng 7-2017, nghỉ làm ở Công ty cổ phần H, H đến làm việc cho ông Bùi Quốc T và Trần Anh T. Ông Bùi Quốc T và Trần Anh T góp vốn làm ăn chung và có thuê lại một phần mặt bằng, kho của công ty H để kinh doanh ruột chanh dây. Tại công ty của ông T thì H giao nhiệm vụ quản lý nhà xưởng, chăm công cho công nhân và chi trả lương, thu mua ruột chanh dây. Thời gian này do H vẫn ở trọ gần công ty và thường xuyên ra vào khu vực công ty nên Tiến (là bảo vệ công ty H) vẫn nghĩ là H vẫn làm thuê cho bà Huê.

Từ khoảng đầu tháng 7-2017 đến giữa tháng 9-2017 bà H đi công tác ở ngoài miền Bắc, có Trần Việt T ở lại làm nhiệm vụ bảo vệ; ông Bùi Quốc T và Trần Anh T cũng đang đi công tác nên H làm nhiệm vụ quản lý kho chanh dây. Đến giữa tháng 8-2017, H nảy sinh ý định chiếm đoạt số đậu xanh trong kho của công ty H nên H liên lạc với bà Trang Thị Thanh H (Đại lý thu mua nông sản) ở thị trấn P, huyện K, Đắk Lắk thỏa thuận bán cho bà H kho đậu xanh thì bà H đồng ý. H đã thuê xe của anh Nguyễn Văn H chở 02 lần, xe của bà Trang Thị Thanh H đến chở 02 lần, tổng cộng chở 04 lần đậu xanh ở kho công ty H, cụ thể:

Lần 01: khoảng giữa tháng 8-2017, xe của anh H chở 3.640kg đậu xanh với số tiền bán được là 47.000.000 đồng. Số tiền này anh Nguyễn Tiến T đi cùng xe anh H lấy khi giao hàng cho bà H, sau đó T đưa tiền về đưa cho H.

Lần 2: Xe của bà H đến chở 9.500kg với số tiền bán được là 152.000.000 đồng. Số tiền này người làm thuê của bà H đưa trực tiếp cho H.

Lần 3: Xe của anh H chở 4.600kg đậu xanh với giá bán là 73.000.000 đồng. Số tiền này anh H giao hàng xong lấy chỗ bà H đưa về cho H.

Lần thứ 4: Xe của bà H đến chở 7.900kg đậu xanh với số tiền bán được là 110.000.000 đồng. Số tiền này người làm thuê của bà H đưa cho trực tiếp cho H.

Tổng số đậu xanh H đã bán cho bà H là 25.640kg với tổng số tiền là 382.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định được vào lần thứ nhất khi xe anh H đến công ty H chở đậu xanh thì H nói với anh T (bảo vệ) là “*em xuất đậu cho cô H, em bàn với cô rồi*”, nghe vậy nên T mở cửa cho xe của anh H vào chở đậu xanh, những lần sau thì anh T không hỏi và mở cổng cho xe vào chở đậu xanh. Sau khi

bán đậu xanh, H sử dụng tiền vào mục đích chơi điện tử, tiêu xài cá nhân hết và tiếp tục làm thuê cho ông T.

Khoảng đầu tháng 9-2017, bà H gọi cho H nói chuẩn bị có người đến xem đậu xanh và nhờ H dẫn khách vào công ty xem. Lúc này, sợ sự việc bị phát hiện nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt số lượng ruột chanh dây của ông Bùi Quốc T và anh Trần Anh T để bù lại số đậu xanh chiếm đoạt của bà H. H đã liên lạc với Nguyễn Văn X (giám đốc công ty TNHH MTV thương Mại N, Đắk Nông) thỏa thuận bán 25 tấn ruột chanh dây với giá 9.000đ/01kg thì ông X đồng ý. Đến ngày 09-9-2017, ông X đưa xe đến chở chanh dây thì Trần Việt T mở cửa cho xe vào, ông X chỉ mua được 20.210kg ruột chanh dây nên thỏa thuận bán với số tiền 180.000.000 đồng, ông X đưa trước cho Hiệp 150.000.000 đồng, số còn lại sau khi chở hàng về kiểm tra chất lượng sẽ đưa sau.

Sau khi nhận tiền xong, H vẫn làm việc ở công ty, ngày 10-9-2017, H gọi cho bà H nói dối là có người mua đậu xanh với giá đậu cũ là 15.000đ/kg thì bà H không đồng ý. Sau đó H nói với anh T “nếu cô H hỏi đậu xanh thì nói đã bán vào ngày 10-9-2017”, đến ngày 11-9-2017, H bỏ trốn khỏi địa phương và tiêu xài cá nhân hết số tiền đã chiếm đoạt. Ngày 01-12-2017, H bị bắt truy nã.

- Vật chứng vụ án: Thu giữ gồm 30.000.000 đồng của ông Nguyễn Văn X; Đối với 25.640kg đậu xanh bà H đã bán lại cho người khác nên không thu giữ được và 20.210kg ruột chanh dây, sau khi mua về ông X đã bán lại cho người khác nên không thu giữ được.

Bản kết luận định giá tài sản số: 26/2017/KL-HĐĐG ngày 20-10-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cư Jút, kết luận: 20.210kg ruột chanh dây tại thời điểm chiếm đoạt ngày 09-9-2017 có giá là 262.730.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số: 06A/KL-HĐĐG ngày 11-03-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cư Jút, kết luận: 25.640kg đậu xanh hạt tại thời điểm bị chiếm đoạt giữa tháng 8-2017 có giá là 397.420.000 đồng.

Ngày 28-11-2017, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cư Jút ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông Bùi Quốc T và ông Trần Anh T số tiền 30.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 32/CTr-VKS ngày 13-8-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố bị cáo Mạc Khánh H về các tội “Lừa đảo chiếm

đoạt tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 và khoản 3 Điều 175 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại bản án sơ thẩm số 33/2018/HSST ngày 25-9-2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 139 của BLHS năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mạc Khánh H 11 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 3 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mạc Khánh H 06 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt bị cáo Mạc Khánh H phải chấp hành là 17 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 01-12-2017.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên quyết định xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ nộp án phí và tuyên quyền kháng cáo của bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01-10-2018 bị cáo Mạc Khánh Hiệp kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông thể hiện như sau: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Về tư cách tham gia tố tụng trong vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xác định bà Bùi Thị H là bị hại trong vụ án là chưa đúng, mà cần xác định anh Trần Việt T là người bị hại trong vụ án và bà Bùi Thị H là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, xác định bị cáo phải bồi thường cho Công ty Cổ phần H số tiền bị cáo đã chiếm đoạt, nên chỉ cần nêu để Tòa án cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài

liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Giữa tháng 8-2017, Mạc Khánh H bằng thủ đoạn gian dối, cung cấp thông tin không đúng sự thật với người bảo vệ kho về việc được sự đồng ý của chủ sở hữu tài sản, H đã bán cho bà H là 25.640kg đậu xanh với tổng số tiền theo kết quả định giá là 397.420.000 đồng. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2018/HSST ngày 25-9-2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông kết án bị cáo Mạc Khánh H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 của Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khoản 3 Điều 139 của BLHS 1999 quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

...

3. Phạm tội một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a. Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ hai trăm triệu đồng đến dưới năm trăm triệu đồng;

...”

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Mạc Khánh H, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt. Quá trình điều tra, xét xử vụ án bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo chiếm đoạt tài sản trị giá 397.420.000 đồng, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt 11 năm tù đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó, xét thấy cần xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bà Bùi Thị H là bị hại trong vụ án là chưa đúng, mà cần xác định anh Trần Việt T là người bị hại trong vụ án và bà Bùi Thị H là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Do về bồi thường thiệt hại: Cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Bùi Thị H số tiền 397.420.000 đồng, bị cáo đã đồng ý bồi thường, tại phiên Tòa phúc thẩm bị cáo cũng chấp nhận bồi thường cho bà H số tiền bị cáo đã chiếm đoạt. Vì vậy Hội đồng xét xử cần nhận bị cáo phải bồi thường cho Công ty cổ phần H,

người đại diện là bà Bùi Thị H số tiền 397.420.000 đồng. Nội dung này cần nêu ra để Tòa án cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm.

Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận một kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2018/HSST ngày 25-9-2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông phần hình phạt về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” đối với bị cáo Mạc Khánh H;

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 139 của BLHS năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mạc Khánh H 08 (tám) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Căn cứ khoản 3 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mạc Khánh H 06 (sáu) năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt bị cáo Mạc Khánh H phải chấp hành là 14(mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 01-12-2017.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Mạc Khánh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS - CA tỉnh;
- TAND huyện Cư Jút;
- VKSND huyện Cư Jút;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký tên và đóng dấu)

- Công an huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu, Tổ Hành chính tư pháp.

Bùi Thị Ngọc

